

THÔNG BÁO

Tuyển dụng viên chức Trung tâm dịch vụ nông nghiệp huyện Mường Lát

Căn cứ Công văn số 13844/UBND-THKH ngày 08/9/2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa về việc chấp thuận Kế hoạch tuyển dụng viên chức tại Trung tâm dịch vụ nông nghiệp trực thuộc UBND huyện Mường Lát;

Căn cứ Công văn số 2350/SNV-CCVC ngày 14/9/2021 của Sở Nội vụ tỉnh Thanh Hóa về việc tuyển dụng viên chức tại Trung tâm dịch vụ nông nghiệp huyện Mường Lát;

Căn cứ Phương án số 08/PA-UBND ngày 16/9/2021 của UBND huyện Mường Lát về tuyển dụng viên chức Trung tâm dịch vụ nông nghiệp huyện Mường Lát;

Ủy ban nhân dân huyện Mường Lát Thông báo tuyển dụng viên chức Trung tâm dịch vụ nông nghiệp huyện Mường Lát như sau:

I. SỐ LƯỢNG, VỊ TRÍ VIỆC LÀM VÀ ĐIỀU KIỆN, TIÊU CHUẨN DỰ TUYỂN:

1. Số lượng tuyển dụng: 05 chỉ tiêu.

2. Vị trí việc làm, chức danh nghề nghiệp cần tuyển dụng

- Bảo vệ viên bảo vệ thực vật hạng III - Mã số: V.03.01.02: 01 chỉ tiêu.
- Kiểm nghiệm viên cây trồng hạng III - Mã số: V.03.03.08: 01 chỉ tiêu.
- Chẩn đoán viên bệnh động vật hạng III - Mã số: V.03.04.11: 01 chỉ tiêu.
- Kiểm tra viên vệ sinh thú y hạng III - Mã số: V.03.05.14: 01 chỉ tiêu.
- Quản lý bảo vệ rừng viên hạng III - Mã số: V.03.10.29: 01 chỉ tiêu

3. Về điều kiện, tiêu chuẩn đăng ký dự tuyển

3.1. Điều kiện, tiêu chuẩn chung: Đảm bảo theo quy định tại Điều 22 Luật Viên chức; Điều 5 Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ.

3.2. Yêu cầu cụ thể của từng vị trí việc làm:

- Bảo vệ viên bảo vệ thực vật hạng III - Mã số: V.03.01.02: Đảm bảo tiêu chuẩn về trình độ đào tạo, chứng chỉ ngoại ngữ, tin học của chức danh nghề nghiệp Bảo vệ viên bảo vệ thực vật hạng III theo quy định tại Thông tư liên tịch số 36/2015/TTLT-BNNPTNT-BNV ngày 20/10/2015 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành trồng trọt và bảo vệ thực vật. Trong đó, yêu cầu về trình độ đào tạo là tốt nghiệp đại học trở lên ngành hoặc chuyên ngành: Bảo vệ thực vật; cây trồng; trồng trọt.

- Kiểm nghiệm viên cây trồng hạng III - Mã số: V.03.03.08: Đảm bảo tiêu chuẩn về trình độ đào tạo, chứng chỉ ngoại ngữ, tin học của chức danh nghề nghiệp Kiểm nghiệm viên cây trồng hạng III theo quy định tại Thông tư liên tịch số 36/2015/TTLT-BNNPTNT-BNV ngày 20/10/2015 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Bộ trưởng Bộ Nội vụ. Trong đó, yêu cầu về trình độ đào tạo là tốt nghiệp đại học trở lên ngành hoặc chuyên ngành: Trồng trọt; khuyến nông; nông học.

- Chẩn đoán viên bệnh động vật hạng III - Mã số: V.03.04.11: Đảm bảo tiêu chuẩn về trình độ đào tạo, chứng chỉ ngoại ngữ, tin học của chức danh Chẩn đoán viên bệnh động vật hạng III theo quy định tại Thông tư liên tịch số 37/2015/TTLT-BNNPTNT-BNV ngày 20/10/2015 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành chăn nuôi và thú y. Trong đó, yêu cầu về trình độ đào tạo là tốt nghiệp đại học trở lên ngành hoặc chuyên ngành: Thú y; chăn nuôi thú y; công nghệ sinh học.

- Kiểm tra viên vệ sinh thú y hạng III - Mã số: V.03.05.14: Đảm bảo tiêu chuẩn về trình độ đào tạo, chứng chỉ ngoại ngữ, tin học của chức danh nghề nghiệp Kiểm tra viên vệ sinh thú y hạng III theo quy định tại Thông tư liên tịch số 37/2015/TTLT-BNNPTNT-BNV ngày 20/10/2015 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Bộ trưởng Bộ Nội vụ. Trong đó, yêu cầu về trình độ đào tạo là tốt nghiệp đại học trở lên ngành hoặc chuyên ngành: Thú y; chăn nuôi thú y.

- Quản lý bảo vệ rừng viên hạng III - Mã số: V.03.10.29: Đảm bảo tiêu chuẩn về trình độ đào tạo của chức danh nghề nghiệp Quản lý bảo vệ rừng viên hạng III theo quy định tại Thông tư số 18/2020/TT-BNNPTNT ngày 28/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và xếp lương viên chức chuyên ngành khuyến nông, chuyên ngành quản lý. Trong đó, yêu cầu về trình độ đào tạo là tốt nghiệp đại học trở lên ngành hoặc chuyên ngành: Lâm nghiệp; lâm sinh; lâm học; quản lý bảo vệ tài nguyên rừng.

II. HỒ SƠ, THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM THU HỒ SƠ, LỆ PHÍ XÉT TUYỂN

1. Hồ sơ đăng ký dự tuyển: Người dự tuyển viên chức nộp 02 bộ hồ sơ, mỗi bộ gồm:

- Mẫu phiếu đăng ký dự tuyển (theo Mẫu số 01 ban hành kèm theo Nghị định 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ).

- Bản sơ yếu lý lịch tự thuật có xác nhận của cơ quan có thẩm quyền trong thời hạn 06 tháng, tính đến ngày nộp hồ sơ dự tuyển.

- Bản sao giấy khai sinh.

- Bản sao chứng minh nhân dân hoặc căn cước công dân.

- Chứng thực bản sao các văn bằng, chứng chỉ ngoại ngữ, tin học và kết quả học tập theo yêu cầu của vị trí dự tuyển, Trường hợp có văn bằng do cơ sở đào tạo nước ngoài cấp phải được công chứng dịch thuật sang tiếng Việt.

- Giấy chứng nhận sức khỏe do cơ quan y tế cấp huyện, thị xã, thành phố cấp trong thời hạn 30 ngày, tính đến ngày nộp hồ sơ dự tuyển.

- Giấy chứng nhận thuộc đối tượng ưu tiên trong tuyển dụng viên chức (nếu có) được cơ quan, tổ chức có thẩm quyền chứng thực.

- 01 phong bì có dán tem ghi rõ họ, tên địa chỉ người nhận.

Toàn bộ các thành phần hồ sơ được sắp xếp lần lượt theo thứ tự nêu trên.

Mẫu hồ sơ do Phòng Nội vụ cơ quan thường trực Hội đồng tuyển dụng phát hành để phục vụ cho người có nguyện vọng đăng ký dự tuyển; mỗi người chỉ được đăng ký dự tuyển tại một vị trí tuyển dụng.

2. Thời gian và địa điểm đăng ký dự tuyển

Thời gian nhận hồ sơ dự tuyển: 30 ngày, kể từ ngày 22/9/2021 đến hết ngày 21/10/2021 trong giờ hành chính.

- Địa điểm: Ủy ban nhân huyện Mường Lát. Địa chỉ: Khu 2, Thị trấn Mường Lát, huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa.

3. Lệ phí đăng ký dự tuyển

500.000đ/thí sinh (Theo quy định tại Thông tư số 228/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài Chính Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tuyển dụng, dự thi nâng ngạch, thăng hạng công chức, viên chức).

III. HÌNH THỨC, NỘI DUNG XÉT TUYỂN

1. Hình thức tuyển dụng

Xét tuyển theo quy định tại Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ; Thông tư số 06/2020/TTBNV ngày 02/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ; Quyết định số 1942/2017/QĐUBND ngày 07/6/2017 và Quyết định số 29/2020/QĐ-UBND ngày 03/7/2020 của UBND tỉnh.

2. Nội dung xét tuyển

Xét tuyển viên chức được thực hiện theo 2 vòng như sau:

- Vòng 1:

+ Kiểm tra điều kiện, tiêu chuẩn của người dự tuyển đăng ký tại Phiếu đăng ký dự tuyển theo yêu cầu của vị trí việc làm, nếu phù hợp thì người dự tuyển được tham dự vòng 2.

- Vòng 2: Phỏng vấn để kiểm tra năng lực, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ của người dự tuyển. Nội dung phỏng vấn gồm kiến thức chung, kiến thức chuyên môn, nghiệp vụ của vị trí việc làm và chức danh nghề nghiệp cần tuyển.

+ Điểm phỏng vấn được tính theo thang điểm 100.

+ Thời gian phỏng vấn: Không quá 30 phút/thí sinh dự tuyển.

+ Không thực hiện việc phúc khảo đối với kết quả phỏng vấn.

3. Điểm ưu tiên trong tuyển dụng

Thực hiện theo Điều 6, Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ.

Lưu ý: Các thí sinh đến nộp hồ sơ dự tuyển thực hiện nghiêm túc các biện pháp phòng chống dịch bệnh Covid-19 theo quy định.

Trên đây là Thông báo tuyển dụng viên chức Trung tâm dịch vụ nông nghiệp huyện Mường Lát để các cá nhân có nhu cầu đăng ký dự tuyển./.

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ tỉnh Thanh Hóa;
- Báo Thanh Hóa (đưa tin)
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Trung tâm VH, TT, TT&DL(đưa tin);
- Cổng thông tin điện tử huyện (đăng tải);
- Lưu: VT, NV.

CHỦ TỊCH

Nguyễn Văn Bình